

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2021

Số: 302 /KH-NTD

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (sau đây viết tắt là: Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT);

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là: Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2754/UBND-VX ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tập trung các công tác chuẩn bị cho năm học 2021-2022;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 với mục tiêu "Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển";

Căn cứ Quyết định số 1623/QĐ-GDĐT-TC ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công nhận Trường THPT Nguyễn Thị Diệu được tổ chức dạy học 02 buổi/ ngày từ năm học 2016-2017;

Căn cứ Công văn số 2848/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019-2020;

Căn cứ Công văn số 1807/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai dạy học Tin học cấp trung học theo chuẩn quốc tế năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;

Căn cứ Công văn số 2345/TB-SGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Kết luận và chỉ đạo của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Hội nghị chuyên môn Giáo dục Trung học;

Căn cứ Công văn số 2380/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2379 /SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tình hình thực tế, trường THPT Nguyễn Thị Diệu xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021-2022; nội dung cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN; TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG TRƯỜNG

1. Cán bộ quản lý, tổ trưởng

1.1. Cán bộ quản lý

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp	Năm vào Ngành	Công tác kiêm nhiệm
1	Dương Văn Thư	Hiệu trưởng	TS	2019	1994	Bí thư CB-Chủ tịch HĐ trường
2	Lê Thị Minh Hà	Phó hiệu trưởng	ĐH	2001	2003	Phó Bí thư Chi bộ

1.2. Tổ trưởng

Số TT	Họ và tên	Tổ	Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp	Môn	Năm vào ngành
1	Lương Anh Ngọc	Toán	ĐH	1992	Toán	2011

Số TT	Họ và tên	Tổ	Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp	Môn	Năm vào ngành
2	Lương Nguyễn Tường Anh	Lý - CN	ĐH	2007	Lý	2009
3	Ngô Thị Kim Hân	Địa	ĐH	1989	Địa	1989
4	Nguyễn Thị Hồng Ân	Sử - GD&CD	ĐH	1995	Sử	1995
5	Nguyễn Mạnh Tường	Sinh	ĐH	2000	Sinh	2000
6	Nguyễn Thị Thu Hiền	Hóa	ĐH	1991	Hóa	1991
7	Đỗ Huỳnh Thanh Trúc	Văn	ThS	2013	Văn	2010
8	Trần Linh Phương	TD - QP	ĐH	2002	TD	1989
9	Hoàng Đoan Hạnh	Anh	ĐH	1995	Anh	1996
10	Văn Minh Hiếu	Tin	ĐH	2006	Tin	2006
11	Huỳnh Hữu Mạnh	Văn phòng	ĐH	2012	Kế toán - Kiểm toán	1999

2. Cơ cấu giáo viên

Số TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		TS	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ngữ văn	13	12	3	10	3	4	9		
2	Lịch sử - GD&CD	7	6	1	6	1		7		
3	Địa lý	4	4	1	4		1	3		
4	Tiếng Anh	9	6		9		1	8		
5	Toán	13	4	1	13		5	8		
6	Vật lý - KTCN	10	6	3	10		5	5		
7	Hóa học	8	6		8		2	7		
8	Sinh học - KTNN	5	3		5			5		
9	Thể dục - GDQP	7	4	1	7			7		
10	Tin học - Nghệ PT	6	5		3	3		6		
Cộng		82	56	10	75	7	19	65		

3. Cơ cấu nhân viên

Số TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số Cán bộ - Nhân viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		TS	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Kế toán	1	1		1			1		
2	Thủ quỹ	1			1			1		
3	Thu ngân- Hỗ trợ giáo dục HSKT.	1	1		1					1
4	Thư viện	1	1			1		1		
5	TB – THTN	1				1			1	
6	CNTT – VP	1			1			1		
7	Văn thư - học vụ - giáo vụ	2	2	1	2			2		
8	Y tế	1	1			1				1
9	Bảo vệ	3				3				3
10	Phục vụ (lao công)	4	4			4				4
11	Giám thị	4	2			4			3	1
Cộng		20	12	1	6	14		6	4	10

4. Tổ chức đoàn thể

4.1. Chi bộ:

- Tổng số đảng viên: 13 đồng chí (chính thức: 12; dự bị: 01); trong đó: 10 nữ.

4.2. Công đoàn cơ sở:

- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở: 07 đồng chí.
- Tổng số Công đoàn viên: 90 đoàn viên.

4.3. Chi đoàn giáo viên:

- Ban Chấp hành Chi đoàn giáo viên: 03 đồng chí.
- Tổng số đoàn viên giáo viên: 12 đoàn viên.

II. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HỌC SINH NĂM HỌC 2020-2021

1. Quy mô học sinh: 39 lớp với 1.665 học sinh.

2. Kết quả giáo dục năm học 2020-2021

- Kết quả 02 mặt giáo dục về học lực, hạnh kiểm (*chưa tính kết quả kiểm tra lại và rèn luyện lại trong hè 2021*): học lực: 94,55% đạt từ trung bình trở lên; hạnh kiểm: 97,03% đạt từ trung bình trở lên.

- Kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021: đỗ tốt nghiệp THPT 540/541 học sinh, đạt tỷ lệ 99,82%.

- Kết quả hướng nghiệp phân luồng sau khi tốt nghiệp THPT năm 2021:

Đầu đại học: 457/540, tỷ lệ 84.63 %; đầu cao đẳng: 27/540, tỷ lệ 5%; học trung cấp: 2/540, tỷ lệ 0.37%; khác: 22/540, tỷ lệ 4.07%.

- Kết quả học sinh giỏi các cấp: có 24 học sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp Thành phố, Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật, Olympic tháng 4 TP. Hồ Chí Minh; học sinh đạt giải TDTT các cấp với 33 giải cá nhân, 06 giải tập thể cấp Quận; 02 giải cá nhân cấp Quốc gia.

- Kết quả về hình thức giáo dục toàn diện khác: đã tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, qua đó tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh. Tổ chức, duy trì được các câu lạc bộ để thu hút học sinh tham gia như: văn nghệ, truyền thông, cầu lông, bóng bàn, robocon, nhiếp ảnh..., đây là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu, ... tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo; phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT HIỆN TẠI

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/ Qui cách kỹ thuật /Công năng
Diện tích trường		6.237,8 m ²
Phòng học	38	1.827 m ² (60 m ² /phòng)
Phòng TN Lý	01	60 m ²
Phòng TN Hóa –Sinh	01	60 m ²
Kho TB-THTN	01	60 m ²
Phòng Vi tính	02	208,8 m ² (48 máy/ phòng)
Hội trường	01	790,7 m ² (224 chỗ ngồi)
Nhà tập TDTT đa năng	01	376,4m ²
Thư Viện	01	90 m ²
Phòng truyền thống	01	63 m ²
Phòng Giáo viên	01	63 m ²
Phòng Y tế	01	25,2 m ²
Phòng Đồ dùng dạy học	01	25,2 m ²

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu dạy học cho học sinh nhằm hướng đến: Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế. Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc. Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình. Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

2. Cấp ủy, Chi bộ và lãnh đạo nhà trường tăng cường quán triệt và lãnh đạo, tổ chức thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

Tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

3. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh (*phù hợp: hình thức dạy học trực tuyến, hình thức dạy học trực tiếp*); tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường. Triển khai thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục, đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của thành phố.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Trong công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tăng cường quản lý công tác tổ chức bán trú, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh tham gia.

5. Tiếp tục tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục; tiếp tục tham gia thực hiện các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo¹.

¹ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 - 2030" theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của TP. Hồ Chí Minh.

6. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học (02 hình thức dạy học: *trực tiếp, trực tuyến*). Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp, đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

7. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường; thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

8. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, góp phần làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

II. CHỈ TIÊU

1. Học sinh

- Quy mô: 38 lớp; số lượng học sinh từ 1.660 em, đảm bảo yêu cầu chung: sĩ số không vượt quá 45 em/lớp.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: trên 95%

- Học sinh đỗ tốt nghiệp THPT: cao hơn tỉ lệ đỗ tốt nghiệp chung của Thành phố.

- Tỷ lệ học sinh đạt học lực khá và giỏi: trên 60%; hạnh kiểm khá và tốt: trên 97%. Số lượng học sinh giỏi cấp Thành phố (thi các bộ môn văn hóa; NCKH; thi Olympic...): ít nhất 20 em; tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng: trên 70%; 100% học sinh được tư vấn, định hướng nghề nghiệp. Học sinh được giáo dục kỹ năng sống, tích cực tự nguyện tham gia hoạt động xã hội, tình nguyện.

- Đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế; từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025: đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

2. Cán bộ - Giáo viên - nhân viên

- Cán bộ giáo viên - nhân viên: đạt chuẩn nghề nghiệp 100%; đạt lao động tiên tiến 100%; cán bộ giáo viên - nhân viên đạt chiến sĩ thi đua (cơ sở: 15%; Thành phố: 15%);

- Có ít nhất 02 giáo viên hoàn thành chương trình học trên Đại học. 100% các tổ đều có đại diện giáo viên tham gia thao giảng cấp Trường, cấp Cụm;

- 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế.

3. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Chi bộ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.

- Đơn vị trường: tập thể Lao động xuất sắc

- Công Đoàn: hoàn thành tốt.

- Đoàn TN: xuất sắc.
- Chi Đoàn Giáo viên: xuất sắc.
- Tổ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 04/11 tổ; lao động tiên tiến 07/11 tổ.

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Cơ bản đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng, đáp ứng yêu cầu hoạt động dạy học 2 buổi/ngày; phòng máy vi tính đảm bảo đáp ứng được việc dạy tin học theo chuẩn quốc tế.

C. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

Thực hiện theo Kế hoạch về công tác chính trị tư tưởng năm học 2021-2022, đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, tuyệt đối chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, các quy định của ngành giáo dục, đảm bảo an toàn trường học; cùng hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường, xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh (có kế hoạch cụ thể để thực hiện).

II. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thực hiện Khung chương trình môn học, thời gian thực hiện

1.1. Thực hiện khung chương trình

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THPT Nguyễn Thị Diệu ban hành Kế hoạch dạy học cho các môn học theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông, Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, trường THPT Nguyễn Thị Diệu duyệt kế hoạch giảng dạy cho các tổ bộ môn ngay từ đầu năm học.

Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo quy định của chương trình môn học của Bộ GD&ĐT. Các Tổ (nhóm) chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường,... Các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, tổ (nhóm) thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung chương - bài cụ thể,... tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm - tổ.

Các lớp 10, 11, 12 trong năm có: $2 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$ hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp + 6 tiết trong hè và có: $1 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 9 \text{ tiết}$ hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

Lớp 11 cả năm có: $3 \text{ tiết} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$ hoạt động Giáo dục nghề phổ thông.

Tổ chức thực hiện dạy học tự chọn theo chủ đề tự chọn, đảm bảo đúng quy định.

(Đính kèm theo Phụ lục chi tiết số tiết học từng môn ở từng học kỳ trong năm học)

1.2. Thời gian thực hiện

a. Học kỳ I: từ 06/9/2021 đến 15/01/2022 (18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

- Kiểm tra giữa học kỳ I: từ 08/11/2021 đến 20/11/2021.

- Kiểm tra học kỳ I: từ 20/12/2021 đến 31/12/2021.

b. Học kỳ II: từ 17/01/2022 đến 28/05/2022 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

- Kiểm tra giữa học kỳ II: từ 14/3/2022 đến 26/3/2022.

- Kiểm tra học kỳ II: từ 02/5/2022 đến 14/5/2022.

* **Lưu ý:** lịch kiểm tra ở trên có thể được điều chỉnh, bổ sung theo chỉ đạo của Sở GDĐT, theo yêu cầu tình hình thực tế.

c. Ngày kết thúc năm học: từ 29/5/2022 đến 31/5/2022.

2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Các Tổ chuyên môn xây dựng **Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn** của tổ hợp lý, bám sát Kế hoạch giáo dục của nhà trường. Căn cứ Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng **kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án)** phù hợp với môn dạy, điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, luôn chú trọng và tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác (*mẫu tham khảo*).

- Sinh hoạt Tổ (nhóm) chuyên môn hiệu quả, thực chất: tập trung trao đổi, bàn bạc những việc phải làm để nâng cao hiệu quả giảng dạy (hình thức dạy học trực tuyến, hình thức dạy học trực tiếp tại trường); trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ kiến thức và đổi mới phương pháp giảng dạy hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng học sinh, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Bàn bạc thống nhất trong tổ nội dung giảng dạy phù hợp cho từng khối lớp, từng chương, từng dạng bài...

- Từng tổ chuyên môn phải đưa nội dung, chỉ tiêu số thành viên tham gia thao giảng cấp trường, cấp cụm chuyên môn ở năm học 2021-2022 (ít nhất 01 thành viên /tổ tham gia thao giảng cấp cụm). Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi chuyên môn để lập kế hoạch và triển khai về cho các Tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

3. Dạy học 2 buổi/ ngày

Xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày năm học 2021-2022 (có *kế hoạch cụ thể dạy học 2 buổi/ngày năm học 2021-2022*), theo đó:

Tổ chức dạy học và sinh hoạt 2 buổi/ngày được thực hiện theo Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học; Công văn số 2848/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019-2020.

4. Thực hiện hoạt động giáo dục buổi 2

4.1. *Phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn để tham gia các kỳ thi, hội thi cấp thành phố (có kế hoạch cụ thể).*

4.2. Hoạt động hướng nghiệp (có kế hoạch cụ thể).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện công tác hướng nghiệp năm học 2021-2022. Tổ chức thực hiện nghiêm túc hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông, đảm bảo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với báo Giáo dục và các trường Đại học, Cao đẳng (các trường Đại học thuộc Đại học Quốc gia TP HCM, Đại học Sư phạm, Đại học Sài Gòn, Đại học RMIT, Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Hoa Sen, Đại học Văn Lang ...), các cơ quan, đơn vị có chức năng hướng nghiệp, tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh. Tổ chức các buổi tham quan tìm hiểu thực tế hoạt động học tập các Khoa của trường đại học giúp học sinh tìm hiểu về những trường đại học mà các em quan tâm.

4.3. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học (có kế hoạch cụ thể)

- Duy trì và phát triển hoạt động của các Câu lạc bộ (có Kế hoạch tổ chức cụ thể ở năm học 2021-2022);

- Tổ chức tham quan ngoại khóa, hoạt động văn thể mỹ, thi đồ vui ôn tập kiến thức, tìm hiểu lịch sử địa phương qua các chuyên đề, tăng cường các hoạt động giao lưu và thực hiện công tác xã hội. Đăng ký tham gia Hội thi học sinh nghiên cứu KHKT năm học 2021-2022 theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo. Áp dụng phương pháp dạy học STEM qua các dự án tích hợp liên môn khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán nhằm thực hiện các hoạt động giảng dạy và học tập tích hợp liên môn khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán cho học sinh với mục đích giúp học sinh trải nghiệm, tăng tính tương tác với học sinh trong lớp học tạo nên những giờ học hứng thú kết hợp giữa kiến thức trên lớp với thực tiễn xã hội.

4.4. Tiết học ngoài nhà trường (có kế hoạch cụ thể về hoạt động ngoại khóa năm học 2021-2022)

Các chủ đề tiết học ngoài nhà trường được xây dựng phải đảm bảo đáp ứng chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình hiện hành; gắn kết kiến thức với thực tế địa phương; hoạt động học phải đảm bảo học sinh cần được trải nghiệm qua thực tế để đúc kết được kiến thức (học trải nghiệm). Xây dựng được phương án kiểm tra đánh giá năng lực học sinh trong quá trình thực hiện hoạt động học trải nghiệm: đánh giá quá trình, đánh giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa trải nghiệm cho học sinh

5. Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài, chương trình tin học theo chuẩn quốc tế

5.1. Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài năm học 2021-2022 (có kế hoạch cụ thể)

Nhà trường xây dựng kế hoạch về việc triển khai các chương trình ngoại ngữ bổ trợ, có người nước ngoài tham gia giảng dạy, trên cơ sở có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của nhà trường (phân công tổ tiếng Anh) để đảm bảo chất lượng, đúng quy định về quy chế chuyên môn.

5.2. Triển khai tổ chức dạy tin học theo chuẩn quốc tế theo tinh thần Công văn số 1807/SGDDT-GDTrH ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai dạy học Tin học cấp trung học theo chuẩn quốc tế năm học 2021-2022 (có kế hoạch cụ thể).

6. Chương trình dạy học các chủ đề giáo dục STEM (có kế hoạch cụ thể).

Căn cứ văn bản số 2998/GDDT-GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và

Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong trường Trung học nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường, với những nhiệm vụ cụ thể: xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng chủ động, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, từng bước đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào trường, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường. Tổ chức thực hiện được ít nhất 01 chủ đề dạy học/01 tổ theo định hướng giáo dục STEM (theo văn bản 2998/GDDT-GDTrH ngày 18/8/2017).

Một số hoạt động cụ thể nhà trường thực hiện trong năm học về định hướng Giáo dục STEM: Trong quá trình giảng dạy bài học, giáo viên cho ví dụ những kiến thức trong bài học được vận dụng trong thực tế cuộc sống hàng ngày. Gợi mở cho học sinh những đề tài đơn giản liên quan giữa bài học và ứng dụng thực tiễn để học sinh tìm hiểu thêm. Ngày Học tập trải nghiệm Toán học và thực tiễn, ngày Học tập trải nghiệm các môn Khoa học tự nhiên Lí - Hoá - Sinh - Tin học; có Kế hoạch cụ thể để vận dụng các chủ đề STEM ở tất cả các bộ môn.

7. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém; tham gia các kỳ thi, hội thi chuyên môn

7.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi (có kế hoạch cụ thể)

Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2021-2022. Tổ chức rà soát, khảo sát để phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn, từ đó chọn và thành lập đội tuyển để bồi dưỡng học sinh tham dự các kỳ thi, hội thi cấp thành phố năm học 2021-2022 (học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật, máy tính cầm tay, Olympic tháng 4 TP.Hồ Chí Minh ...). Tổ chức bồi dưỡng, giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức, tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học, đạt kết quả tốt trong học tập cũng như có đủ kiến thức để tham dự các kỳ thi hội thi cấp thành phố; phát huy tinh thần thi đua dạy tốt, học tốt trong nhà trường. Có kế hoạch cụ thể tổ chức đưa học sinh tham dự các kỳ thi hội thi, tạo điều kiện thuận lợi, chăm lo động viên học sinh tham gia đạt kết quả cao; phấn đấu đạt được chỉ tiêu đề ra.

7.2. Phụ đạo học sinh yếu, kém (có kế hoạch cụ thể)

Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể về công tác phụ đạo học sinh yếu kém năm học 2021-2022. Sau khi có kết quả kiểm tra định kỳ, bộ phận nhập điểm thống kê kết quả và lập danh sách học sinh yếu, kém của cả ba khối lớp; báo cáo về Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn để được sắp xếp lịch phụ đạo học sinh yếu kém các bộ môn theo từng đợt, tránh sự trùng lặp và tăng cường công tác phối hợp giữa các tổ, bộ phận.

8. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp và trải nghiệm sáng tạo

Thực hiện theo Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp năm học 2021-2022 và Kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm học 2021-2022 của nhà trường (có kế hoạch cụ thể)

9. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (có kế hoạch cụ thể)

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và giáo viên tham gia giảng dạy. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo, cấp có thẩm quyền.

- Kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập, cần thực hiện đúng các quy định

của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

10. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. Xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra của nhà trường năm học 2021-2022; Kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2021-2022 (ứng với hình thức dạy trực tiếp, dạy trực tuyến).

10.1. Hình thức đánh giá:

Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với môn Thể dục; kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

10.2. Kết quả môn học và kết quả các môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học:

a. Đối với các môn học kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số: nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập sau mỗi học kỳ, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học.

b. Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: Nhận xét môn học sau mỗi học kỳ, cả năm học theo hai loại: Đạt yêu cầu (Đ) và Chưa đạt yêu cầu (CĐ); nhận xét về năng khiếu (nếu có).

c. Lưu ý đối với học sinh khuyết tật, thực hiện theo Thông tư số 26/2020/BGDĐT.

10.3. Các loại bài kiểm tra, hệ số điểm bài kiểm tra:

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

b. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính (hệ thống phần mềm) từ 45 phút đến 90 phút.

- Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

10.4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng kế hoạch, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu, đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

10.5. Số điểm kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 26/TT-BGDĐT:

Trong mỗi học kỳ, số ĐĐGtx, ĐĐGgk và ĐĐGck của một học sinh đối với từng môn

học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn) như sau:

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐGtx;
- Môn học có từ trên 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐGtx;
- Môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐGtx.

b. Kiểm tra, đánh giá định kì:

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐG_{gk} và 01 (một) ĐĐG_{ck};

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ

1. Công tác tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

- Triển khai thực hiện xây dựng, tổ chức hoạt động nhà trường theo tinh thần Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng; có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết thống nhất, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; cùng hướng tới mục tiêu xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh. Đề xuất tuyển dụng viên chức và sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho viên chức, người lao động đảm bảo đúng yêu cầu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; ban hành và triển khai nghiêm túc, đúng quy định Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, quy chế chi tiêu nội bộ. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế hoạt động trong nhà trường bảo đảm sự thống nhất, toàn diện (quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; nội quy trường học; nội quy học sinh; quy chế xét đánh giá viên chức, xét thi đua hàng năm; biểu điểm thi đua các lớp, quy trình giáo dục, xử lý học sinh; quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh...).

2. Công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên để xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ, Công khai trong hội nghị Cán bộ công chức.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các Quy chế quy định trong nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát huy dân chủ cơ sở, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động đúng theo quy định pháp luật.

3. Thi đua khen thưởng

- Phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn giáo viên, Đoàn trường tổ chức và phát động phong trào thi đua trong giáo viên và học sinh. Khen thưởng động viên kịp thời giáo viên và học sinh đạt hiệu quả trong giảng dạy và học tập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đánh giá các mặt hoạt động trọng tâm của giáo viên, nhân viên và tổ chuyên môn như sau: việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học; việc thực

hiện đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học; việc thực hiện quy chế chuyên môn. Chất lượng giáo dục học sinh trong năm học - hiệu quả giảng dạy; biện pháp đóng góp xây dựng nhà trường vững mạnh. Kết quả tham gia các phong trào do ngành, nhà trường và các tổ chức chính trị trong quận phát động. Chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác.

4. Tăng cường công tác phối hợp với Công đoàn trường, Đoàn Thanh niên cùng thực hiện tốt kế hoạch giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

IV. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN NHÀ TRƯỜNG, CÔNG TÁC PHỐI HỢP VÀ ĐẢM BẢO AN NINH, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC, Y TẾ HỌC ĐƯỜNG, TỔ CHỨC BÁN TRÚ; CÔNG TÁC TÀI CHÍNH (có các kế hoạch cụ thể để thực hiện).

1. Tham mưu, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương, đầu tư xây dựng mới cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Thị Diệu trong giai đoạn 2021-2025, đảm bảo đạt chuẩn quốc gia về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường lớp, đáp ứng tốt hơn điều kiện giảng dạy và học tập của trường.

2. Có kế hoạch xây dựng trường, lớp, xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt danh hiệu “Công sở văn hoá”, chú trọng giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

3. Tiếp tục triển khai Kế hoạch vận động tài trợ ở năm học 2021-2022 về hạng mục mái che, mái xếp bạt sân trước kèm theo khung sắt để che nắng, mưa học sinh khi vui chơi, sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phổ biến pháp luật cho học sinh, các buổi tổ chức Lễ trong năm.

4. Tiến hành rà soát, lập dự toán chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, lớp học, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để triển khai dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 vào năm học tới 2022-2023.

5. Xây dựng quy chế phối hợp với Công an địa phương, PCCC khu vực, cơ quan y tế, vệ sinh phòng dịch, nhằm bảo đảm trật tự an ninh, phòng chống cháy nổ, chăm lo khám sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên.

6. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học, công tác tổ chức bán trú cho học sinh. Đảm bảo vệ sinh nhà trường luôn sạch sẽ, an toàn. Tổ chức báo cáo chuyên đề về vệ sinh, an toàn thực phẩm, sức khỏe học đường, phòng chống tai nạn thương tích cho giáo viên và học sinh.

7. Triển khai thực hiện công tác tài chính đảm bảo đúng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và triển khai thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021, năm 2022. Triển khai kế hoạch công tác tài chính năm học 2021-2022 (có kế hoạch cụ thể).

V. THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Xây dựng, triển khai Kế hoạch tự đánh giá năm học 2021-2022; hoàn thành hồ sơ, báo cáo tự đánh giá trong quý 4 năm 2021. Đăng ký Sở Giáo dục và Đào tạo về tham gia đánh giá ngoài trong quý 1 năm 2022 theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp.

VI. TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG - GIA ĐÌNH - XÃ HỘI; TĂNG CƯỜNG GIAO LƯU, HỢP TÁC QUỐC TẾ

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Hàng năm, xây dựng triển khai Kế hoạch thực hiện công tác phối hợp với CMHS theo hướng dẫn tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS để cùng phối hợp trong công tác giáo dục học sinh (tổ chức họp CMHS; thành lập Ban đại diện CMHS ở từng lớp, cấp trường...).

- Phối hợp triển khai các chương trình học, thi theo chuẩn quốc tế (dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; khuyến khích học sinh tham gia thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế, giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh...).

VII. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA (THEO THÔNG TƯ SỐ 16/2018/TT-BGDĐT NGÀY 03/08/2018 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO) VÀ HOẠT ĐỘNG BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH (có kế hoạch cụ thể để thực hiện).

- Có kế hoạch triển khai thực hiện vận động tài trợ theo tinh thần Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT, huy động tập thể, cá nhân, các mạnh thường quân có tâm huyết tham gia để giúp các em học sinh (điện nghèo, khó khăn ...có ý chí vượt khó), đầu tư cơ sở vật chất bộ, thiết bị để phụ vụ tốt hơn công tác dạy và học. Thực hiện theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hoạt động của Ban Đại diện CMHS đúng quy định, hoạt động có hiệu quả trong việc phối hợp với nhà trường, xã hội để giáo dục học sinh, đúng theo Nghị quyết của Đại hội Cha mẹ học sinh năm học 2021-2022.

- Công tác khuyến học, khuyến tài: xác định công tác khuyến học, khuyến tài (KHKT) là một trong những giải pháp, động lực để nâng cao chất lượng dạy và học; nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, với Cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động thiết thực nhằm đẩy mạnh phong trào KHKT trong nhà trường. Qua đó, phong trào KHKT và xây dựng xã hội học tập tại trường sẽ được triển khai mạnh mẽ, sâu rộng và có tác động tích cực trong việc duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học và hoàn thành công tác phổ cập giáo dục.

VIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường năm học 2021-2022 (có kế hoạch cụ thể để thực hiện).

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO

1. Hiệu trưởng chủ trì cùng Phó hiệu trưởng tổ chức xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 (theo 02 hình thức: dạy học trực tuyến trong thời gian học sinh không thể đến trường, dạy học trực tiếp tại trường); đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết của chi bộ trường THPT Nguyễn Thị Diệu nhiệm kỳ 2020-2025. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Giám hiệu và các tổ trưởng, bộ phận, cá nhân tham mưu, xây dựng các kế hoạch cụ thể theo từng nội dung cụ thể ở năm học 2021-2022. Lãnh đạo nhà trường kiểm tra trực tiếp, phân công kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch.

2. Tổ chuyên môn: căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022, từng tổ xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn năm học 2021-2022 (mẫu kèm theo), trình Hiệu trưởng duyệt để thực hiện.

3. Tổ văn phòng: căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022; xây dựng

kế hoạch hoạt động của tổ năm học 2021-2022, trình Hiệu trưởng phê duyệt để thực hiện. Đảm bảo phục vụ tốt công tác dạy và học năm học 2021-2022;

4. Giáo viên: căn cứ Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, xây dựng: Kế hoạch giáo dục của giáo viên năm học 2021-2022, kế hoạch bài dạy (giáo án) *mẫu tham khảo*.

5. Quy định về hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục

5.1. *Đối với Nhà trường*: thực hiện theo khoản 01 Điều 21 - Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

5.2. *Đối với tổ chuyên môn*

Thực hiện theo khoản 02, Điều 21- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT); cụ thể:

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học);
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

5.3. *Đối với giáo viên*

Thực hiện theo khoản 03, Điều 21- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT; cụ thể:

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học).
- Kế hoạch bài dạy (giáo án).
- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA

Tổ chức thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường trong năm học 2021 - 2022. Sau mỗi học kỳ, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức (nếu cần).

III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cá nhân, bộ phận, tổ trưởng chịu trách nhiệm theo dõi có báo cáo định kỳ, sau mỗi học kỳ, năm học, báo cáo trực tuyến; đảm bảo đúng tiến độ, quy định theo yêu cầu của Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhà trường tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện đảm bảo tiến độ, nội dung theo chỉ đạo, yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo (tháng, học kỳ, cuối năm học...).

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công tác trọng tâm
Tháng 9/2021	- Triển khai Quyết định phân công nhiệm vụ của CB-GV-NV năm học 2021-2022. Triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại trường; tổ chức làm việc theo hình thức qua internet kết hợp trực tiếp. Bắt đầu năm học 2021 – 2022; triển khai Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2021-2022 (thời gian học sinh không thể đến trường). - Tổ chức họp: họp chi ủy, chi bộ; họp cán bộ chủ chốt; hội đồng trường; hội đồng sư phạm.

Tháng	Nội dung công tác trọng tâm
	- Tổ chức xây dựng, ban hành các quyết định, quy chế, nội quy, kế hoạch năm học 2021-2022; phê duyệt kế hoạch, hồ sơ năm học 2021-2022 của: Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng; GVCN; các bộ phận theo tinh thần Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT. - CB QLGD và GV tham gia tập huấn, hội nghị chuyên môn đầu năm học 2021-2022 theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Báo cáo đầu năm học 2021-2022, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sổ sách giáo vụ. - Triển khai và tổ chức đăng ký thi đua các danh hiệu trong năm học 2021-2022. Phối hợp phòng GD-ĐT Quận 3, báo cáo dữ liệu phổ cập giáo dục bậc trung học. - Xây dựng dự toán ngân sách năm 2022; kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất – thiết bị năm 2022 trình Sở Giáo dục và Đào tạo.
Tháng 10/2021	- Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời theo KH của Sở GDĐT. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo KH của Cụm 01, Sở GDĐT. - Tổ chức Đại hội Đoàn trường (khi có hướng dẫn của Quận đoàn Quận 3). - Lên kế hoạch điều tra, lập danh sách học sinh “Nghèo - Ngoan - Hiếu học” để nhận học bổng Nguyễn Thị Diệu. - Tham dự Hội nghị công tác chuyên môn Hiệu trưởng THPT (lần 01) - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH.
Tháng 11/2021	- Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị CBCC năm 2021-2022 (sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo). - Tổ chức kiểm tra định kỳ lần 01 giữa học kỳ I (có kế hoạch cụ thể). - Triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, máy tính cầm tay, khoa học kỹ thuật cho học sinh... - Sinh hoạt kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Họp cha mẹ học sinh từng lớp, đại hội đại biểu cha mẹ học sinh cấp trường năm học 2021-2022 (sau khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo). - Thông báo điểm đợt 1, phát học bổng báo điểm đợt 1, học bổng Nguyễn Thị Diệu cho học sinh diện “Nghèo - Ngoan - Hiếu học”. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo KH của Cụm 01, Sở GDĐT. - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH.
Tháng 12/2021	- Hướng dẫn ôn tập, tổ chức kiểm tra HKI (có KH cụ thể). - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, máy tính cầm tay, khoa học kỹ thuật cho học sinh, sinh hoạt các câu lạc bộ... - Tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh trung học theo KH của Sở GD-ĐT. - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH. - Kiểm kê tài sản trường học theo qui định.

Tháng	Nội dung công tác trọng tâm
Tháng 01- 02 /2022	- Tổ chức sơ kết học kỳ 1 năm học 2021-2022; phát học bổng; báo điểm đợt 2. - Tổ chức họp cha mẹ học sinh các lớp học kỳ 1 năm học 2021-2022. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo KH của Cụm 01, Sở GDĐT. - Hoạt động kỷ niệm ngày truyền thống Học sinh, Sinh viên 9/1 cấp trường và tham gia Cụm I trong Hội trại thành phố; kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN; tổ chức hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân - đón Tết Nguyên Đán 2022. - Triển khai xét Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục năm 2022. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, máy tính cầm tay, sinh hoạt các câu lạc bộ... - Tham gia thi HSG máy tính cầm tay cấp Thành phố theo KH của Sở GDĐT. - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH.
Tháng 03/2022	- Tổ chức kiểm tra định kỳ (lần 03) giữa học kỳ II (có Kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện). - Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo KH của Cụm 01, Sở GDĐT. - Phát học bổng; báo điểm đợt 3. - Tổ chức sinh hoạt ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, sinh hoạt các câu lạc bộ... - Tham dự kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp thành phố. - Tham gia Kiểm tra HS học vụ, thư viện, thiết bị và phòng chức năng. - Tham gia Hội diễn Văn nghệ Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố. - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH.
Tháng 04/2022	- Tham dự Hội nghị công tác chuyên môn các Hiệu trưởng THPT (lần 02); công tác chuyên môn theo KH của Sở GDĐT. - Bồi dưỡng học sinh để thi Olympic, sinh hoạt các câu lạc bộ... - Tham gia thi Olympic tháng 4 TP.HCM. - Tham dự bồi dưỡng nghiệp vụ cho lãnh đạo Hội đồng coi thi, chấm thi. - Hoạt động chào mừng ngày 30/4 và ngày Quốc Tế Lao Động 1/5. - Ôn tập - Kiểm tra học kỳ II (có KH cụ thể). - Tư vấn chọn nghề xét tuyển vào ĐH-CD năm 2022. - Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2022. - Tham dự hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn (trực tuyến) theo KH của Sở GDĐT. - Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH.

Tháng	Nội dung công tác trọng tâm
Tháng 05/2022	- Kiểm tra HK II (theo KH cụ thể); tổ chức kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022 theo KH. - Tổ chức ôn thi TN THPT năm 2022 cho học sinh. - Xây dựng Kế hoạch nhu cầu biên chế năm học 2022-2023. - Hoạt động chào mừng các ngày Lễ trong tháng 5: 1/5, 19/5. - Tổng kết lớp, tổng kết hoạt động chi đoàn, Đoàn trường. - Tổng kết NH 2021-2022, phát thưởng; phát học bổng, báo điểm đợt 4. - Họp PHHS từng lớp, thông báo kết quả cuối năm học 2021-2022. - Tham dự tập huấn công tác coi thi năm 2022. - Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức ôn – kiểm tra lại, rèn luyện lại cho học sinh hè 2022. - Tổ chức xét thi đua -khen thưởng năm học 2021-2022. - Xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động hè 2022. - Tổ chức cho học sinh tham gia thi nghề PT cấp THPT NH 2021-2022.
Tháng 06/2022	- Tổ chức ôn thi TN THPT năm 2022 cho học sinh. - Tổ chức hướng dẫn ôn tập cho HS K10, 11 diện phải KT lại trong hè. - Tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động hè 2022. - Xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2022. - Tham gia coi, chấm thi các kỳ thi: tuyển sinh lớp 10; kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022... - Tổ chức tham quan hè cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. - Tổ chức Kiểm tra lại lớp 10 và 11; tổ chức rèn luyện hè 2022 cho học sinh theo KH.
Tháng 07/2022	- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động hè 2022. - Sửa chữa trường lớp, cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị GD phục vụ năm học mới 2022-2023 (năm học bắt đầu triển khai chương trình GDPT 2018). - Tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023. - Xây dựng Kế hoạch năm học mới 2022-2023. - Chuẩn bị nhân sự, biên chế trường lớp cho năm học mới 2022-2023.

• **Lưu ý:** Lịch công tác có thể được điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 của trường THPT Nguyễn Thị Diệu, Hiệu trưởng nhà trường đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; học sinh trong trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH Sở GD-ĐT (để b/cáo);
- BGH (để chỉ đạo);
- Các Đoàn thể (để phối hợp t/hiện);
- TTCM, GVBM, GVCN (để t/hiện);
- Tổ Văn phòng; GT (để t/hiện);
- Lưu: VT.



Dương Văn Thư

**DANH MỤC CÁC KẾ HOẠCH, QUYẾT ĐỊNH, TÀI LIỆU CỤ THỂ
BAN HÀNH KHI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Kế hoạch số 302/KH-NTD, ngày 22 tháng 9 năm 2021
của Trường THPT Nguyễn Thị Diệu về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022)

STT	Tên Kế hoạch - Quyết định - Tài liệu
1	Kế hoạch tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến, kèm theo nội quy-quy chế dạy học trực tuyến.
2	Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi /ngày
3	Kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật
4	Kế hoạch Công tác chính trị tư tưởng
5	Kế hoạch thực hiện công tác học sinh
6	Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
7	Kế hoạch công tác pháp chế
8	Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm
9	Kế hoạch lồng ghép giảng dạy phòng, chống tham nhũng vào môn GD&CD
10	Kế hoạch công tác chủ nhiệm lớp
11	Kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
12	Kế hoạch tư vấn tâm lý học đường
13	Kế hoạch hoạt động trải nghiệm sáng tạo
14	Kế hoạch Tổ chức các câu lạc bộ cho học sinh
15	Kế hoạch công tác hướng nghiệp
16	Kế hoạch dạy môn nghề phổ thông
17	Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế
18	Kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém
19	Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi
20	Kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học
21	Kế hoạch giảng dạy tiếng Anh với giáo viên nước ngoài
22	Kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá
23	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin



STT	Tên Kế hoạch - Quyết định - Tài liệu
24	Kế hoạch thực hiện việc ghi điểm, in, lưu trữ đối với sổ điểm điện tử
25	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên trung học phổ thông
26	Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học
27	Kế hoạch tổ chức hoạt động bán trú
28	Kế hoạch thực hiện công tác tài chính
29	Kế hoạch QL cơ sở vật chất - thiết bị trường lớp
30	Kế hoạch vận động tài trợ
31	Kế hoạch tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh từng lớp và đại hội cha mẹ học sinh cấp trường
32	Kế hoạch tổ chức Hội nghị CBCC
33	Kế hoạch tự đánh giá theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp
34	Kế hoạch thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
35	Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022
36	Ban hành quyết định (hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định, phê duyệt) ban hành các Quy chế, nội quy, đề án như: Quy chế tổ chức và hoạt động của trường; đề án; quy chế chuyên môn; quy chế kiểm tra đánh giá (hình thức dạy học trực tuyến, trực tiếp); nội quy trường học; nội quy học sinh, quy trình giáo dục xử lý - kỷ luật học sinh; Quy chế tính điểm và xếp loại thi đua các lớp; tiêu chí thi đua chấm điểm làm cơ sở xem xét đánh giá hạnh kiểm của học sinh; quy tắc ứng xử...
37	Phê duyệt kế hoạch, hồ sơ năm học 2021-2022 của: Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng; GVCN; các bộ phận theo tinh thần Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
38	Kế hoạch, quyết định, nội quy... thực hiện các nội dung khác theo chỉ đạo của Sở GDĐT, cấp có thẩm quyền, theo yêu cầu thực tế.

TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ DIỆU

SỐ TIẾT DẠY HỌC TRỰC TUYẾN HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2021 - 2022

(THỜI GIAN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN)

MÔN	KHỐI 12					KHỐI 11					KHỐI 10				
	Q.định	Tự chọn	Học trực tuyến	Giao nhiệm vụ học tập	Tổng	Q.định	Tự chọn	Học trực tuyến	Giao nhiệm vụ học tập	Tổng	Q.định	Tự chọn	Học trực tuyến	Giao nhiệm vụ học tập	Tổng
TOÁN	4	1	4	1	5	4	1	3	2	5	3	1	3	1	4
VẬT LÝ	2		1	1	2	2	1	1	2	3	2	1	1	2	3
HÓA HỌC	2		1	1	2	2		1	1	2	2	1	1	2	3
SINH HỌC	2		1	1	2	2		1	1	2	1		1	0	1
NGŨ VĂN	3	1	3	1	4	4		2	2	4	3	1	2	2	4
ANH VĂN	3	1	3	1	4	3	1	2	2	4	3		2	1	3
ĐỊA LÝ	1		1	0	1	1		1	0	1	2		1	1	2
GDCD	1		1	0	1	1		1	0	1	1		1	0	1
THỂ DỤC	2		1	1	2	2		1	1	2	2		1	1	2
LỊCH SỬ	2		1	1	2	1		1	0	1	1		1	0	1
CÔNG NGHỆ NN	1		1	0	1	2		1	1	2	1		1	0	1
TIN HỌC	2		1	1	2	1		1	0	1	2		1	1	2
GDQP	1		1	0	1	1		1	0	1	1		1	0	1
SINH HOẠT	2		1	1	2	2		1	1	2	2		1	1	2
NGHỀ						3		2	1	3					
TATC															
AVNN															
TĐTT TỰ CHỌN															
TỔNG SỐ TIẾT/TUẦN	28	3	21	10	31	31	3	20	14	34	26	4	18	12	30
HĐ GDNGLL	08 Tiết / 1 HK					08 Tiết / 1 HK					08 Tiết / 1 HK				
HĐ GDHN	4 Tiết / 1 HK					4 Tiết / 1 HK					4 Tiết / 1 HK				

LƯU Ý:

1. Thời khóa biểu áp dụng khi học trực tuyến (theo số tiết theo hình thức học trực tuyến ở trên) và có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường hay theo chỉ đạo của Sở GDĐT. Dự kiến trong thời gian học trực tuyến (tháng 9/2021, tháng 10/2021, tháng 11/2021) chỉ tổ chức dạy học theo chương trình chính khóa, không tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tiếng Anh tăng cường, tiếng Anh người nước ngoài tham gia giảng dạy... Riêng khối 12 đối với các lớp theo học: tổ hợp môn KHXH (Sử: 02 tiết/tuần); tổ hợp môn KHTN (Lý: 2 tiết/tuần; Hóa: 02 tiết/tuần; Sinh: 02 tiết/tuần). Thực hiện trên hệ thống K12Online.
2. Thời gian còn lại (trước và sau khi thực hiện giảng dạy theo thời khóa biểu trực tuyến) GVBM chuyển giao nhiệm vụ học tập cho học sinh, giám sát, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, tổng hợp, kết luận, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu dạy học. Lưu ý: thực hiện trên hệ thống LMS_K12Online.
3. Thời lượng dạy học được tính tổng thời lượng tổ chức khóa/chủ đề dạy học của giáo viên bao gồm các hoạt động: chuyển giao nhiệm vụ học tập, giám sát, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập, tổng kết, kết luận, đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu học (nội dung 1+ nội dung 2). Lưu ý: thực hiện trên hệ thống LMS_K12Online.

TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ DIỆU

SỐ TIẾT QUY ĐỊNH VÀ TỰ CHỌN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021- 2022 (KHI HỌC TRỰC TIẾP TẠI TRƯỜNG)

(Đính kèm theo Kế hoạch số 302 /KH-NTD ngày 22 tháng 9 năm 2021
của trường THPT Nguyễn Thị Diệu về Kế hoạch GD nhà trường năm học 2021-2022)

MÔN	KHỐI 12				KHỐI 11				KHỐI 10			
	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng
TOÁN	4	1	2	7	4	1	1	6	3	1	1	5
VẬT LÝ	2		1	3	2	1	1	4	2	1	1	4
HÓA HỌC	2		1	3	2		1	3	2	1	1	4
SINH HỌC	2		1	3	2			2	1		1	2
NGŨ VĂN	3	1	2	6	4		1	5	3	1	1	5
ANH VĂN	3	1	2	6	3	1	1	5	3		1	4
ĐỊA LÝ	1		1	2	1		1	2	2			2
GDCD	1		1	2	1			1	1			1
THỂ DỤC	2			2	2			2	2			2
LỊCH SỬ	2		1	3	1		1	2	1		1	2
CÔNG NGHỆ - NN	1			1	2			2	1			1
TIN HỌC	2			2	1			1	2			2
GDQP	1			1	1			1	1			1
SINH HOẠT	2			2	2			2	2			2
NGHỀ					3			3				
AVNN			2	2			2	2			2	2
TDTT TỰ CHỌN			1	1			1	1			1	1
TỔNG SỐ TIẾT/TUẦN	28	3	12	43	31	3	10	44	26	4	10	40
HĐ GDNGLL	08 Tiết / 1 HK				08 Tiết / 1 HK				08 Tiết / 1 HK			
HĐ GDHN	04 Tiết / 1 HK				04 Tiết / 1 HK				04 Tiết / 1 HK			



TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ DIỆU
SỐ TIẾT QUY ĐỊNH VÀ TỰ CHỌN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021 – 2022 (KHI HỌC TRỰC TIẾP TẠI TRƯỜNG)

(Đính kèm theo Kế hoạch số 302 /KH-NTD ngày 22 tháng 9 năm 2021 của trường THPT Nguyễn Thị Diệu về Kế hoạch GD nhà trường năm học 2021-2022)

MÔN	KHỐI 12				KHỐI 11				KHỐI 10			
	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng	Q.định	T.chọn	Buổi 2	Tổng
TOÁN	3	1	2	6	3	1	1	5	3	1	1	5
VẬT LÝ	2		1	3	2		1	3	2		1	3
HÓA HỌC	2		1	3	2	1	1	4	2	1	1	4
SINH HỌC	1	1	1	3	1	1		2	1		1	2
NGŨ VĂN	3	1	2	6	3	1	1	5	3		1	4
ANH VĂN	3		2	5	3		1	4	3	1	1	5
ĐỊA LÝ	2		1	3	1		1	2	1		1	2
GDCD	1		1	2	1			1	1			1
THỂ DỤC	2			2	2			2	2			2
LỊCH SỬ	1	1	1	3	1		1	2	2			2
CÔNG NGHỆ - NN	1			1	1			1	2			2
TIN HỌC	1			1	2			2	2			2
GDQP	1			1	1			1	1			1
SINH HOẠT	2			2	2			2	2			2
NGHỀ					3			3				
AVNN			2	2			2	2			2	2
TDTT TỰ CHỌN			1	1			1	1			1	1
TỔNG SỐ TIẾT/TUẦN	25	4	12	41	28	4	10	42	27	3	10	40
HĐ GDNGLL	10 Tiết / 1 HK				10 Tiết / 1 HK				10 Tiết / 1 HK			
HĐ GDHN	05 Tiết / 1 HK				05 Tiết / 1 HK				05 Tiết / 1 HK			